Giới Thiệu Và Phê Bình Thánh Kinh Báo

Phan Khôi

Bài đăng trên *Phụ nữ tân văn*, Sài Gòn, số 74 (16.10.1930)

Cơ quan của hội Tin Lành xuất bản tại Hà Nội

Mới rồi, tôi nhận được Thánh Kinh báo số 1 mà chủ nhiệm báo ấy là ông mục sư W.C. Cadman gởi tặng, tôi rất lấy làm mừng rỡ, nên viết bài nầy giới thiệu tập báo ấy cho độc giả của Phụ nữ tân văn.

Thánh kinh báo ra một năm 10 số, giá bán đồng niên 1$00, mỗi số bán lẻ 0$15. Số 1 nầy đề tháng Janvier 1931, đây chắc có vì cớ gì đó nên phải xuất bản trước đến ba tháng như vậy.

Hội Tin lành mới có trong nước ta độ hơn 10 năm nay, có lẽ nhiều người còn chưa biết, ta nên cắt nghĩa sơ qua.

Trong sách Tân Ước có chữ "Évangile", chỉ nghĩa là cái đạo của Jésus-Christ, mà nghĩa đen là cái tin tức tốt lành (bonne nouvelle) về sự đắc cứu mà ngài đem rao báo cho loài người. Chữ Évangile ấy, dịch ra chữ Tàu là "Phước âm", ra chữ ta là "Tin lành".

Độc giả hãy biết trước rằng đạo Cơ đốc (Christianisme) có hai phái lớn : Một phái có từ xưa, kêu bằng "Catholique", truyền sang ta đây đã lâu, ta thường kêu là đạo Thiên Chúa. Một phái nữa mới biệt riêng ra hồi thế kỷ XVI, người ta thường kêu là đạo "Protestant". Phái nầy mới do giáo hội nước Mỹ truyền sang xứ ta, ta

kêu bằng đạo Gia-tô, song chính họ tự đặt tên là "đạo Tin Lành", còn cái giáo hội (Eglise) của họ ở đây, tên là "Hội Tin Lành Đông Pháp".

Đây tôi quyết không đặt miệng mà phê bình đến tông giáo và cũng không so sánh hay là khen chê sự hay dở của hai phái ấy đâu. Tôi chỉ muốn cắt nghĩa tại làm sao họ đặt tên tờ báo cơ quan của họ là "Thánh kinh", nên tôi nói rằng : Cái giáo nghĩa của đạo Tin lành không có vẽ vời ra nhiều nghi thức như bên Công giáo (Catholique), mà chỉ lấy Kinh Thánh làm gốc, bất cứ việc gì đều căn cứ ở Kinh Thánh và nhận một mình Jésus-Christ làm Thầy, do đó lập cái cơ quan nầy ra để phát huy nghĩa lý trong Kinh Thánh.

Nếu vậy thì tôi giới thiệu tờ báo ấy ở đây làm chi ? Tôi cổ động cho người mình theo đạo Tin Lành hay sao ? Không phải vậy đâu. Về sự tín ngưỡng, ai nấy có quyền tự do ; đây tôi giới thiệu Thánh Kinh báo là chuyên về một mặt văn học.

Nhớ dạo trước tôi có viết một bài điền bạch (article de remplissage) đăng trong Trung lập báo, không ngờ hôm nay có dịp xứng đáng được chuyển lục ra đây. Bài ấy như vầy :

Văn học với Kinh thánh.

Kinh Thánh đây tức là Bible, gồm cả Cựu ước và Tân ước. Người có đạo Cơ-đốc ở xứ ta bất luận Cựu giáo (Catholique) hay Tân giáo (Protestant) đều dịch ra tiếng ta kêu bằng Kinh Thánh.

Có nhiều người An Nam mình, theo cái óc cũ, thấy đạo khác thì không ưa, nói rằng : Kinh Thánh là do người có đạo họ tôn trọng kinh của họ mà kêu như vậy ; còn mình, người ngoại, không tội chi mà kêu Kinh Thánh như họ.

Ai nói vậy là còn hẹp hòi quá, không hiểu sự học đời nay. Ở bên Tàu và Nhựt Bổn, người không theo đạo cũng kêu bằng Kinh Thánh như người có đạo vậy, vì hai chữ ấy đã thành một cái tên riêng (nom propre) rồi.

Ở đời nay, bất kỳ nước nào, nếu là một nước văn học đúng đắn thì trong đó cũng có chịu ảnh hưởng của Kinh Thánh. Đương thời đây, các nhà văn học đại gia bên Tàu, dầu không phải tín đồ Cơ-đốc đi nữa, trong khi họ làm văn cũng dùng đến chữ trong Kinh Thánh luôn luôn. Như họ dùng chữ "tẩy lễ" là do chữ "Baptême" mà ra ; chữ "phước âm", là do chữ "Evangile" mà ra. Mà những chữ ấy ngày nay họ dùng đã quen lắm, chẳng khác nào chữ gốc trong ngũ kinh tứ thơ vậy.

Còn nói chi về chữ Pháp, thì muốn nói là gốc bởi Kinh Thánh mà ra, cũng không phải quá đáng. Tức như bởi một chữ Bible đó mà sanh ra bộn bề chữ có nghĩa về sách vở. Ấy là như : Người làm sách thì kêu bằng Bibliographe, sự học về biên chép sách vở thì kêu bằng Bibliographie ; người ham mê sách vở thì kêu bằng Bibliomane ; cái tánh ham sắm sách thì kêu bằng Bibliomanie ; người hay tìm mua sách vở thì kêu bằng Bibliophile ; cái nhà chứa sách vở thì kêu bằng Bibliothèque. . .

Lại có nhiều câu trong Kinh Thánh đã thành ra tục ngữ (proverbe) hay là thành ngữ (expression) trong tiếng Pháp. Như : “Kẻ tiên tri không được trọng đãi trong quê hương mình” ; “Dưới mặt trời chẳng có sự gì lạ” . . . mấy câu đó đều là ở trong Kinh Thánh cả.

Hết thảy những nhà văn học Pháp dầu không theo đạo nữa cũng đều có học qua Kinh Thánh hết, bởi vì văn chương ở đó mà ra. Vậy mà thấy kẻ học ở ta đây ít có người biết đến Kinh Thánh là gì, thì đáng lấy làm tiếc quá.

Đừng nói mấy ông nhà nho họ cho là dị đoan họ không ngó tới đã đành. Các ông học chữ Pháp giỏi mà cũng ít có ông nào đọc tới Kinh Thánh thì cái học ấy cũng gọi được là cái học không gốc.

Có nhiều chữ trong tiếng Pháp - nhiều không xiết kể - nếu chẳng biết đến Kinh thánh thì chỉ hiểu nghĩa cạn cạn mà thôi. Ai đã thông thạo Kinh Thánh rồi thì chắc hiểu sâu hơn mà lấy làm khoái lắm.

Văn quốc ngữ ta cũng nên dùng chữ Kinh Thánh vào. Làm như vậy thì tiếng mình được dồi dào thêm, chớ có hại gì đâu.[1]

Cái bài của tôi đó tuy ngắn cũng đủ thấy Kinh Thánh có quan hệ với văn học ngày nay thế nào. Các chi hội Tin Lành ở xứ ta, đâu đâu cũng có bán đủ Kinh Thánh bằng ba thứ chữ Pháp, Hán và quốc ngữ ; ước gì mỗi người

---

1. Bài này tác giả ký C.D. đăng trong mục “*Này kia, kia nọ*”, báo *Trung lập* số 6235 (1.9.1930)

có học đều tùy mình biết thứ chữ gì thì mua mà xem. Vì tôi đối với Kinh Thánh có lòng sốt sắng như vậy, nên khi thấy Thánh Kinh báo thì mừng rỡ mà giới thiệu.

Cái chỗ tôi mừng rỡ hơn nữa, là văn chương của Thánh kinh báo còn có phần giúp ích cho văn quốc ngữ ta trong lúc mới lập nền. Bởi vì văn chương của Thánh Kinh báo đặt một cách thật rõ, thật gọn mà lại dễ hiểu nữa, rất hiệp với cái lối bình dân văn học. Tôi xin cử ra đây một vài đoạn trong bài "Tánh nết" ở trương 9 –10 của tập báo ấy :

". . . Ý tưởng kín nhiệm dầu mình không tỏ, tư dục ngấm ngầm dầu mình không lộ, lời gian dối dầu mình không nói ra miệng, sự phạm thượng dầu mình vẫn chứa trong lòng, nhưng cũng có thể làm hỏng tánh nết, và không sao che tai bịt mắt xã hội được. Tánh nết là sự mầu nhiệm, phải cố sức làm cho hoàn toàn mãi mãi. Tánh tốt quý hơn ngọc, hơn vàng, hơn quyền thế, hơn mão triều thiên. . .

Ở đời, ta phải có mục đích cao xa, nghĩ đến đời đời vô cùng, chớ chẳng phải chỉ lo tính trong tạm thời mà thôi. Không nên để hoàn cảnh uốn nắn tánh nết mình. Ai bị hoàn cảnh sai khiến ấy là người rất nhát, "giống như sóng biển bị gió động mà đưa đi đẩy đi đó" (Gia-cơ 1 : 6). Cái giá một người có chí quả quyết chống nổi điều ác, giữ vững điều thiện, thật gấp triệu lần những người yếu chí nhát gan. Ta nên theo gương sáng của Đa-ni-ên quyết chí trong lòng rằng không chịu ô uế bởi đồ ngon vua ăn và rượu vua uống" (Đa-ni-ên 1 : 8).

Mỗi người nên kể tánh tốt bằng sự quý nhứt trong đời mình. Cố sức bươn theo mục đích đó, thì đời mình sẽ có giá trị với xã hội và đẹp lòng Chúa… Nếu có mục đích cao xa như thế, dầu không tới được, nhưng lòng mình cũng sẽ hăm hở bươn theo. ông Disraeli có nói : "Một người thiếu niên nếu không ngửa mặt lên trời, ắt sẽ cúi đầu trông xuống ; tâm thần không hướng về trời, chắc sẽ sấp mình mà bò trên đất". Ai sống trong phạm vi cao xa thì cách ăn nết ở sẽ đúng đắn hơn người bậy bạ . . .

Tóm lại, tánh nết là sự cần nhứt trong đời người. Lẽ thật đó, đơn sơ mà cao cả, đẹp đẽ mà oai nghiêm, thật là một bài đạo đức lúc trẻ nên học, khi già phải nhớ.

Xã hội nào định giá tánh nết càng cao bao nhiêu, thì trình độ càng văn minh bấy nhiêu . . . Người nào hoặc nước nào coi khinh tánh nết, thì khó tránh khỏi tiếng bậy bạ, hèn mạt và mọi rợ. Chỗ nào nhơn dân không biết chú trọng tánh nết, thì ở đó đầy dẫy tình dục và tội lỗi. Ai thích hư danh hơn tánh nết, ấy là người hèn..."

Lối văn của Thánh Kinh báo bài nào cũng đại khái như vậy. Cái sở trường ở chỗ dùng lời nói thường mà đạt được ý cao sâu. Câu nào câu nấy rắn rỏi, già giặn, không có cái bịnh quá rườm rà, nhiều lời ít lẽ. Nếu những người thức giả đọc mấy đoạn trên đây mà không đồng ý, không khen như tôi, thì tôi xin chịu là tôi không có mắt, không có óc !

Thánh Kinh báo lại có một cái giá trị đáng quý nữa là viết chữ đúng. Cả 32 trương chữ đặc mà tôi thấy chỉ sai một chữ thôi, là chữ trau mà viết ra trao, ở trương 22,

cột 2. Lại còn cách chấm câu cũng thật là hẳn hòi, không chỗ chỉ trích được. Đến cách in cũng đáng phục, đã đẹp lại kỹ, đâu ra đó lắm, không có làm tạp nạp bèm nhèm như lối in của phần nhiều báo chí ta. Tôi tưởng ai hay suy nghĩ một chút, thấy tập báo nầy chắc cũng phải sanh lòng hổ thẹn : sao người ngoại quốc lại biết viết tiếng Việt Nam đúng và có phép tắc hơn người bổn quốc ?

Xem tập Thánh Kinh báo nầy lại thấy ra cái Mỹ quốc hóa (Américanisme) nữa. Người Mỹ vẫn là phú hào mà lại có cái tánh cần kiệm, tiếc từng chút vật liệu cũng như tiếc từng chút thì giờ. Tập báo nầy giấy thật tốt, in thật khéo, mà bài nào bài nấy cũng cứ chẵn trương, không hề chừa một chút giấy dư. Cái đặc tánh ấy thiết tưởng ta cũng nên bắt chước. Song le, có người lại nói rằng : Việc gì mà làm như vậy thì được, chớ in sách mà làm như vậy, tất phải đẽo gọt từng bài cho tề chỉnh, e có khi làm kém cái tinh thần mỹ thuật đi và cũng có khi làm mất sự linh hoạt của văn học đi.

Trên đó tôi làm xong phần việc giới thiệu Thánh Kinh báo cho độc giả người Việt Nam; sau đây tôi có một chút ý kiến muốn đem cống hiến cho tòa soạn Thánh Kinh báo.

Trong nước chúng tôi, từ xưa học về đạo lý đều dùng sách bằng chữ Hán cả, bắt đầu từ đây mới có những sách nói về tôn giáo hay triết học bằng quốc ngữ. Sự học trong nước nầy cũng thiếu thốn như mọi đồ mặc thức dùng, chúng tôi bằng lòng nhập cảng hàng ngoại quốc về những món nào mà chúng tôi thiếu. Tuy vậy, chúng

tôi chỉ ưa dùng hàng thiệt mà thôi. Nói thế, có ý bóng là khi liệt vị đem Kinh Thánh mà giới thiệu cho chúng tôi, phải nói cho thật đúng với Kinh Thánh, Kinh Thánh nói làm sao thì nói y theo làm vậy, rồi chúng tôi hiểu thế nào tùy chúng tôi, chớ người nhập cảng không nên pha trộn một chút gì vào.

Tôi vẫn biết liệt vị biên tập Thánh Kinh báo rất là cẩn thận, chẳng phải cậy ở trí khôn mình mà cậy ở Thánh linh soi dẫn cho. Dầu vậy, cũng còn có chỗ làm cho tôi thấy mà hồ nghi, phải chất vấn mới được.

Trương 27, về mục "Bài học ngày Chúa nhựt" cột 2, có đoạn như vầy :

"Thế gian không phải tự nhiên mà có. Nhưng phải nhờ có một quyền phép lớn lắm mà đã dựng nên trời đất, và quyền phép lớn ấy tức là Đức Chúa Trời".

Đó, câu cuối cùng đó phải làm cho tôi hồ nghi. Tôi thấy như Kinh Thánh nói quyền phép lớn ấy ra từ Đức Chúa Trời, chớ không phải tức là Đức Chúa Trời.

Nếu nói quyền phép lớn ấy tức là Đức Chúa Trời, thì thành ra Đức Chúa Trời với quyền phép lớn chỉ có một mà thôi. Kinh Thánh có khi nào nói như vậy ? Theo Kinh Thánh thì Đức Chúa Trời có hình, cho nên "ngài mới nắn người ta theo như hình của ngài". Chẳng những vậy thôi, Đức Chúa Trời lại có khi vui, khi buồn, khi nổi ghen, khi phát cơn giận và thạnh nộ nữa ; thế mà bảo rằng quyền phép lớn tức là ngài, sao được ? Quyền phép dầu lớn cho mấy đi nữa cũng chỉ là một danh từ trừu tượng

(un nom abstrait) mà thôi, khi nào có sự vui, buồn, ghen, giận được ?

Theo Kinh Thánh thì Đức Chúa Trời vẫn có hình tượng, duy người ta không thấy được, chỉ có người đời xưa như ông Áp-ra-ham, ông Môi-se thì đã thấy được ngài. Nếu ngài chỉ là cái quyền phép lớn, chỉ là một danh từ trừu tượng, thì cũng chẳng qua như cái danh từ đạo hay lý, các ông ấy làm sao thấy được và nhiều khi đã nói chuyện cùng ngài ?

Các Tống nho, tức là các nhà triết học Tàu về hồi thế kỷ XII, XIII, nói rằng : "Thiên tức lý dã" hay là nói : "Thiên giả lý nhi dĩ". Nghĩa là : "Trời tức là lý" ; hay là : "Trời, chỉ là lý mà thôi". Vậy nếu tín đồ đạo Tin Lành mà cũng nói Đức Chúa Trời tức là quyền phép lớn, thì có khác gì ông Trời của Tống nho ? Bởi vì quyền phép và lý cũng chỉ là cái danh từ trừu tượng !

Một câu đó – riết lại chỉ hai chữ tức là – tuy không chi mà quan hệ lắm. Thấy câu ấy có thể hồ nghi cả bộ Kinh Thánh, vì gặp những chỗ khác, người ta có thể hỏi rằng : Đức Chúa Trời chỉ là quyền phép, sao lại có hình tượng, có đủ thứ tánh tình như người ta ?

Tôi biện bác cái lẽ nầy cũng như trước kia phê bình sách Nho giáo của ông Trần Trọng Kim, mà tôi không chịu cái lẽ vô cực là của Khổng Tử. Tôi nói : nếu từ miệng mình nói ra, muốn nói thế nào thì nói, miễn có lý là được ; nhưng khi thuật lời người đời xưa, thì phải nói y theo lời người đời xưa ; bằng chẳng vậy, nhiều khi sẽ thành ra mình vu cho người đời xưa. Lời của người

thường còn như vậy, huống chi lời Kinh Thánh đã được nhìn là lời của Đức Chúa Trời.

Sau hết, tôi xin có lời cảm ơn ông bà Mục sư Cadman đã gởi tặng tập báo nầy cho tôi. Vì tôi làm chung việc dịch Kinh Thánh với ông trong 5 năm (1920-1925), biết ông là người yêu lẽ thật, nên thấy trái thì nói, tôi chẳng lấy làm ngại chút nào. Trong bài nầy, nếu có chỗ nào bổ ích cho việc biên tập của ông thì có lẽ là một đoạn cuối cùng đó.

PHAN KHÔI

AI Overview

Phan Khôi đã viết "*Giới thiệu và Phê bình Thánh Kinh Báo*", một tác phẩm phê bình về Kinh Thánh, đặc biệt là Tân Ước. Cuốn sách này đã gây tranh cãi và bị cấm lưu hành, với những quan điểm cho rằng nó chỉ trích nặng nề tôn giáo. Mặc dù có nhiều cách hiểu và tranh luận xung quanh tác phẩm, nó được coi là một công trình nghiên cứu phê phán về Kinh Thánh từ góc độ học thuật.

- **Nội dung chính**: Phan Khôi đã thực hiện một bài phê bình chi tiết về Kinh Thánh, bao gồm cả Cựu Ước và Tân Ước, và các tác phẩm tôn giáo khác.
- **Vai trò và ảnh hưởng**: Ông xem Kinh Thánh là một "báo", một "sách" chứa đựng những câu chuyện và bài học từ nhiều nguồn khác nhau, và phê bình những nội dung thiếu nhất quán, sai lệch, hay có tính chất bạo lực.
- **Tranh cãi và hậu quả**: Cuốn sách này đã bị chính quyền thời đó cấm và cho rằng nó vi phạm các quy định về chính trị và tôn giáo.
- **Giá trị học thuật**: Mặc dù gây tranh cãi, tác phẩm của Phan Khôi được xem là một công trình nghiên cứu quan trọng về Kinh Thánh từ góc độ học thuật và văn học.